TỈNH ĐOÀN VĨNH LONG ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH

 **BCH ĐOÀN HUYỆN BÌNH TÂN**

 \*\*\*

 *Bình Tân, ngày 05 tháng 01năm 2015*

**TIÊU CHÍ THI ĐUA**

**CÔNG TÁC ĐOÀN VÀ PHONG TRÀO TT’N NĂM 2015**

**(KHỐI NGÀNH)**

- Căn cứ chương trình công tác Đoàn và phong trào TT’N năm 2015 của BCH Huyện Đoàn Bình Tân.

- Ban thường vụ Huyện Đoàn Bình Tân xây dựng tiêu chí thi đua công tác Đoàn và phong trào TT’N năm 2015 như sau:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Điều kiện chấm điểm** | **Điểm chuẩn** | **Tự chấm** | **Công nhận** |
| 1 | Triển khai học tập nghiên cứu đầy đủ các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, của Đoàn cấp trên và cuộc vận động “**Tuổi trẻ Việt Nam** **học tập và làm theo lời Bác**” đến 100% Đoàn viên, Đảng viên sinh hoạt Đoàn. | - Gồm các văn bản: kế hoạch tuyên truyền, tài liệu tuyên truyền, biên bản tuyên truyền.**- Thiếu 01 loại văn bản - Trừ 02 điểm** | 6đ |  |  |
| 2 | Thực hiện mô hình **“Tuổi trẻ Việt Nam học tập và làm theo lời Bác”**, đạt 100% Đoàn viên, Đảng viên sinh hoạt Đoàn thực hiện **(Nếu mô hình trùng với công trình thanh niên thì không công nhận)**. | - Gồm các văn bản: Bảng đăng ký tên mô hình, kế hoạch tổ chức thực hiện, biên bản nghiệm thu, quyết định công nhận của BTV Huyện Đoàn.- Không đăng ký – **Không tính điểm**- Chưa đạt theo chuẩn mực - **Trừ 02 điểm** | 4 |  |  |
| 3 | Tổ chức triển khai đăng ký thực hiện 03 phần việc thanh niên chào mừng kỷ niệm 40 năm miền Nam hoàn toàn giải phóng thống nhất đất nước. | - Gồm các văn bản: Bảng đăng ký tên phần việc, kế hoạch tổ chức thực hiện, báo cáo kết quả thực hiện các nội dung.- Không đầy đủ văn bản theo quy định **- Trừ 1 điểm.****- Thiếu 01 phần việc – Trừ 01 điểm** | 3 |  |  |
| 4 | 100% Đoàn viên đăng ký chương trình rèn luyện Đoàn viên trong thời kỳ mới. | - Tổ chức triển khai chương trình rèn luyện Đoàn viên; đạt 100% Đoàn viên đăng ký thực hiện.**- Triển khai chưa đồng bộ - không tính điểm** | 3đ |  |  |
| 5 | Chi đoàn giới thiệu, theo dõi Đoàn viên sinh hoạt nơi cư trú đúng qui định  | - Gồm các văn bản: Phiếu giới thiệu, giấy xác nhận sinh hoạt nơi cư trú theo mẫu đạt tỷ lệ 100% Đoàn viên.**- Thiếu 01 loại văn bản - Trừ 02 điểm.****- Thực hiện không đạt tỷ lệ - Trừ 02 điểm.****- Không tổ chức thực hiện – Không tính điểm** | 4đ |  |  |
| 6 | Tổ chức phân loại Đoàn viên sau 6 tháng và cuối năm. Chi đoàn tự phân loại cuối năm (Thực hiện trước khi báo cáo kết quả cho đoàn kiểm tra). | - Tổ chức phân loại Đoàn viên 02 lần/năm**- Không phân loại 01 lần - Trừ 02 điểm.****- Không thực hiện - Không tính điểm.** | 4đ |  |  |
| 7 | Giới thiệu Đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp đúng quy trình và ít nhất 1 lần trong năm. | - Gồm các văn bản: Công văn giới thiệu của Đoàn, Nghị quyết của Chi bộ.- Đạt chỉ tiêu theo Nghị quyết đầu năm. **- Không đạt chỉ tiêu - Trừ 01 điểm****- Thiếu 01 loại văn bản - Trừ 01 điểm** | 4đ |  |  |
| 8 | Chi đoàn có đủ hồ sơ Đoàn vụ theo quy định (thực hiện theo công văn 106/ĐTN ngày 4/11/2013), ghi chép đầy đủ, rõ ràng. Có quy chế hoạt động của Chi đoàn (có xác nhận của cấp uỷ). | **- Thiếu sổ Chi đoàn - Trừ 05 điểm.****- Thiếu 01 loại sổ (ngoài sổ chi đoàn) hoặc 01 thẻ Đoàn - Trừ 03 điểm.****- Ghi chép không đầy đủ, không rõ ràng - Trừ 03 điểm.****- Thiếu quy chế hoạt động của Chi đoàn - Trừ 03 điểm.** | 7đ |  |  |
| 9 | Họp lệ Chi đoàn đúng điều lệ quy định. | **- Thiếu 1 lần, trừ 02 điểm.** | 4đ |  |  |
| 10 | Tham gia đóng góp đầy đủ các nguồn quỹ do Huyện Đoàn phát động quyên góp. | **- Không tham gia 01 lần – Không tính điểm.** | 4đ |  |  |
| 11 | Tham gia đầy đủ các hoạt động chào mừng 84 năm ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh 26/3, chiến dịch hè và các phong trào khác, các hội thi do Huyện Đoàn tổ chức. | - Không tham gia 1 hoạt động - Trừ 5 điểm. | 8đ |  |  |
| 12 | Gởi báo cáo quý, 6 tháng, năm và các báo cáo chuyên đề, số liệu (gởi theo công văn số 88) về Văn phòng Huyện Đoàn đúng thời gian và còn văn bản lưu. | **- Thiếu 01 báo cáo - Trừ 06 điểm.****- Không gởi báo cáo - Hạ 01 bậc thi đua.** | 6đ |  |  |
| 13 | Tổ chức họp sơ kết 6 tháng và tổng kết năm đúng quy định. | **- Không báo cáo thời gian tổ chức về BTV Huyện Đoàn xem như không tổ chức.****- Không tổ chức 1 lần - Trừ 4đ.** | 8đ |  |  |
| 14 | Tham gia đầy đủ các Hội nghị, cuộc họp do Huyện Đoàn tổ chức. | **- Vắng 01 lần có phép - Trừ 1 điểm.****- Vắng 01 lần không phép - Trừ 3 điểm.****- Vắng 3 lần trở lên - Hạ 01 bậc thi đua.** | 6đ |  |  |
| 15 | Điều động lực lượng tham gia các hoạt động do Huyện Đoàn tổ chức hoặc chỉ đạo thực hiện. | - **Không đảm bảo 50% theo chỉ tiêu giao/1 lần** **- Trừ 02 điểm** | 6đ |  |  |
| 16 | Thu, chi và sử dụng Đoàn phí, các nguồn quỹ của Chi đoàn đúng quy định. | - Thu đúng và đạt chỉ tiêu: 02 điểm.- Sử dụng và đăng nộp đúng quy định: 02 điểm. | 4đ |  |  |
| 17 | Chi đoàn tổ chức thực hiện ít nhất 01 công trình thanh niên chào mừng Đại hội huyện Đảng bộ lần thứ X. | - Gồm các văn bản: Bảng đăng ký tên công trình, kế hoạch tổ chức thực hiện, biên bản nghiệm thu, quyết định công nhận của BTV Huyện Đoàn.**- Không đầy đủ văn bản theo quy định, có thực hiện công trình - Trừ 1 điểm.****- Đầy đủ các loại văn bản, nhưng không thực hiện – Không tính điểm** | 5 đ |  |  |
| 18 | Xây dựng kế hoạch hoạt động năm, 6 tháng, hàng tháng. | - Có đầy đủ các loại văn bản theo yêu cầu**- Thiếu 01 văn bản trừ 01 điểm** | 10đ |  |  |
| 19 | Khắc phục các tồn tại năm 2014 | - Gồm các văn bản: kế hoạch tổ chức thực hiện, báo cáo kết quả khắc phục.- Khắc phục chưa tốt 01 nội dung do BTV Huyện Đoàn kết luận **– Trừ 02 điểm** | 4 |  |  |
|  | **Tổng cộng** |  | 100 |  |  |

**\* ĐIỂM THƯỞNG:**

 - **Công trình thanh niên (có đăng ký từ đầu năm)**: cứ 01 công trình thanh niên được BTV công nhận được **cộng 02 điểm.**

 - **Tham gia tích cực và đầy đủ các hoạt động phong trào do BTV Huyện Đoàn phát động**: có xác nhận của đồng chí Đội trưởng Đội TN tình nguyện được **cộng 02 điểm**.

 - **Hiến máu tình nguyện**: đạt chỉ tiêu phân bổ vận động **cộng 01 điểm**.

**\* ĐIỂM LIỆT: Hạ 01 bậc thi đua – Trường hợp** Cán bộ Đoàn để xảy ra tai nạn giao thông, nếu có nồng độ cồn theo kết luận của cơ quan có thẩm quyền.

**\* HỒ SƠ ĐỀ NGHI ĐIỂM THƯỞNG:**

 1. Báo cáo thành tích hoạt động, có xác nhận của cấp ủy cùng cấp.

 2. Đề nghị điểm thưởng.

 **\* Chú ý: nếu không đề nghị, BTV Huyện Đoàn không xét thi đua.**

**\* XẾP LOẠI:**

+ **Vững mạnh tiêu biểu: từ 100 điểm đến 105 điểm**

+ **Vững mạnh:** Từ **90** điểm đến dưới **100** điểm

+ **Khá**: Từ **80** điểm đến dưới **90** điểm:

Trên đây là tiêu chí thi đua công tác Đoàn và phong trào TT’N năm 2015 đối với Đoàn ngành, BTV Huyện Đoàn sẽ căn cứ vào các tiêu chí này và việc triển khai thực hiện chương trình công tác Đoàn và phong trào TT’N năm 2015 của BCH Huyện Đoàn để xếp loại thi đua cho các Đoàn cơ sở ngành trực thuộc.

**\* Nơi nhận:**

- Đoàn ngành trực thuộc;

- Lưu VP.

 **TM. BAN THƯỜNG VỤ**

 **BÍ THƯ**

 (Đã ký)

 **Thái Vĩnh Bảo**